

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: **Quý cổ đông**

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

1. Thời gian và địa điểm

- Thời gian: 08h00 ngày 21 tháng 04 năm 2023
- Địa điểm: Số nhà 24+25, liên kề 11, Khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

2. Điều kiện tham dự Đại hội

- Tất cả các cổ đông của Công ty trong danh sách cổ đông đã chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông ngày 22 tháng 03 năm 2023.

3. Nội dung Đại hội

- Theo Chương trình Đại hội gửi kèm theo.

4. Tài liệu phục vụ Đại hội.

- Tài liệu phục vụ Đại hội: Quý cổ đông có thể tải các tài liệu Đại hội trên website: <http://www.stbmienbac.vn/> từ ngày 30/03/2023 hoặc nhận bản cứng khi tham dự Đại hội.

5. Ủy quyền và tham dự Đại hội

- Xác nhận tham dự hoặc Ủy quyền tham dự Đại hội: Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông gửi Giấy xác nhận tham dự/Giấy ủy quyền tham dự Đại hội về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (Địa chỉ: Số nhà 24+25, liên kề 11, Khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội) theo đường Bưu điện hoặc fax về số (024) 3512 3581 trước 16h00 ngày 15/04/2023.

- Trong trường hợp không có người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong số các Thành viên HĐQT.

- Đề nghị Quý vị cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội mang theo:

- + Thư mời họp;
- + Giấy Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- + Giấy ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

5. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành

- Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 21/04/2023 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì cuộc họp lần thứ hai sẽ được triệu tập dự kiến vào ngày 24/04/2023.

- Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì cuộc họp lần thứ ba sẽ được triệu tập dự kiến vào ngày 01/05/2023.

Rất mong sự hiện diện của quý vị cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn



Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC**

- **Thời gian:** 08 giờ 00 phút ngày 21 tháng 04 năm 2023

- **Địa điểm:** Số 24+25 LK 11, Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội.

ST T	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
I. THỦ TỤC KHAI MẠC			
1	8h00	- Đăng ký tham dự Đại hội - Phát tài liệu	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
2	8h30-8h45	- Chào cờ khai mạc Đại hội - Tuyên bố lý do - Giới thiệu Đại biểu - Giới thiệu và thông qua Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	Ban Tổ chức
3	08h45-8h50	- Thông qua tính hợp lệ của Đại hội, báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Kiểm soát
4	8h50-9h00	- Trình bày và thông qua chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội	Chủ tọa Đại hội
II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI			
1	9h00-10h00	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023	HĐQT
		- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc	Ban TGD
		- Báo cáo kết quả giám sát Công ty năm 2022 của Ban kiểm soát	Ban kiểm soát
		- Tờ trình thông qua kết quả SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023	Ban chủ tọa

ST T	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022	Ban chủ tọa
		- Tờ trình thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023	Ban chủ tọa
		- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	Ban chủ tọa
		- Tờ trình thông qua phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ SXKD năm 2023 của Công ty	Ban chủ tọa
		- Tờ trình thông qua các hợp đồng mua bán năm 2023: Hợp đồng mua bán với cổ đông lớn; Hợp đồng mua bán với các đơn vị có liên quan; Hợp đồng mua bán có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản (ghi trên báo cáo tài chính năm 2022).	Ban chủ tọa
		- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, Quy chế bầu cử và bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế	Ban chủ tọa
2	10h00-10h15	- Nghỉ giải lao	
3	10h15-10h45	- Hướng dẫn biểu quyết và bầu cử - Biểu quyết các vấn đề của đại hội - Bầu thành viên HĐQT thay thế	Ban kiểm phiếu và các cổ đông
4	10h45-11h15	- Thảo luận tại đại hội	Chủ tọa, các cổ đông và đại biểu
III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI			
1	11h15-11h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu
2	11h30	Tuyên bố bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi tắt là "Công ty");
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- 3.1 Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 22/03/2023;
- 3.2 Khách mời, tổ chức tư vấn (nếu có).

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- 4.1.1. Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- 4.1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc uỷ quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty;
- 4.1.3. Ngoài phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã số cổ đông cùng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ. Thẻ biểu quyết được sử dụng khi cổ đông muốn phát biểu ý kiến và khi biểu quyết thông qua các vấn đề: đề cử Ban Chủ toạ, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông; thông qua Chương trình của Đại hội; thông qua Quy chế tổ chức Đại hội; thông qua nội dung Biên bản; Nghị quyết đại hội đồng cổ đông; các

vấn đề khác theo yêu cầu của Chủ tọa. Phiếu biểu quyết được sử dụng để thông qua các vấn đề còn lại đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến tại Đại hội;

4.1.5. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muốn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. *Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:*

4.2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

4.2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

4.2.3 Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

4.2.4 Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;

4.2.4 Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

5.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm Chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;

5.2 Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông;

5.3. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

5.4. Chủ tọa của đại hội có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

6.1 Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ hỗ trợ Ban Chủ tọa điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;

6.2 Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

6.3 Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

7.1 Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu có thể là các cổ đông của Công ty;

- 7.2 Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết khi thông qua các vấn đề được đưa ra Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và thông báo ngay kết quả kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tọa;
- 7.3 Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9. Nội dung Đại hội

Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thông qua tại Đại hội.

Điều 10. Biểu quyết tại Đại hội

- 10.1 Các quyết định tại Đại hội đều được thông qua trực tiếp tại Đại hội theo thể thức biểu quyết chấp thuận theo tỷ lệ cổ phần của cổ đông tham dự hoặc đại diện ủy quyền;
- 10.2 Cổ đông chỉ được sử dụng Thẻ biểu quyết để thông qua một lần cho một nội dung cụ thể. Cổ đông biểu quyết **Tán thành**, **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến** cho mỗi vấn đề cần xin ý kiến. Đối với Phiếu biểu quyết, mỗi vấn đề trên Phiếu biểu quyết có 3 ô trống thể hiện nội dung **Tán thành**, **Không tán thành** và **Không có ý kiến**. Cổ đông chỉ được lựa chọn 01 trong 03 ô trên để thể hiện ý kiến. Những trường hợp không lựa chọn ý kiến nào hoặc lựa chọn từ 02 ý kiến trở lên trong cùng một vấn đề lấy ý kiến là không hợp lệ.
- 10.3 Các cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông cho đến khi Chủ tọa tuyên bố kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông rời cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi kết thúc vì bất cứ lý do gì thì cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để nộp lại Phiếu biểu quyết về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc mà không nộp lại Phiếu biểu quyết thì cổ đông đó coi như **“Không có ý kiến”** với tất cả các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- 11.1 Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 11.2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

11.3 Quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

CHƯƠNG V

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 13. Một số quy định khác

13.1 Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;

13.2 Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cổ tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành đại hội.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này bao gồm 6 chương, 14 điều, được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc ban hành ngày 21 tháng 04 năm 2023, chỉ áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc diễn ra vào ngày 21 tháng 04 năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

Địa chỉ ĐKKD: Số 187B Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Website: www.sibmienbac.vn

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính thưa Quý cổ đông.

Hội đồng quản trị xin báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022, và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:

I. THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đến ngày 31/12/2022, HĐQT gồm 5 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập không điều hành và 02 thành viên tham gia công tác điều hành, gồm các ông (bà):

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Hà Sỹ Chuẩn | Chủ tịch |
| 2. Ông Dương Đình Thọ | Ủy viên kiêm Tổng giám đốc |
| 3. Ông Phạm Xuân Thương | Ủy viên |
| 4. Bà Bùi Thị Thu Lan | Ủy viên kiêm Phó Tổng Giám đốc |
| 5. Ông Nguyễn Châu Giang | Ủy viên |

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 cuộc họp, ban hành 18 nghị quyết triển khai thực hiện các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua, giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh và quyết định các phương án kinh doanh của đơn vị. HĐQT đã bàn bạc và quyết định những công việc trọng tâm của năm gồm:

- Thông qua, chỉ đạo tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.
- Xây dựng định hướng, chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đúng với Nghị quyết của HĐQT đề ra và đảm bảo quy định của Nhà nước.
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.
- Thông qua Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận hàng năm và chỉ đạo triển khai.
- Quyết định về nhân sự quản lý, tổ chức bộ máy của Công ty.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, đúng quy định.

2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

2.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị.

- Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Thành viên Hội đồng quản trị

- Mỗi thành viên HĐQT đều tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Từng thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia, phát biểu ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận tại cuộc họp, đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đưa ra định hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

- Từng thành viên thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị

3.1. Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022. Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã thông qua. Năm 2022, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, cạnh tranh về thị trường SGK, STK mới lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 6, lớp 7, và lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018 từ các nhà xuất bản khác, cạnh tranh từ các Công ty trong và ngoài hệ thống, đề tài sách tham khảo ngày càng hạn hẹp ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh, tuy nhiên Công ty vẫn đạt được kết quả kinh doanh khả quan:

- Doanh thu đạt 709,69 tỷ đồng, đạt 117,3% so với năm 2021, đạt 112,3% so với kế hoạch năm 2022.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 25,64 tỷ đồng, đạt 126,2% so với năm 2021, đạt 171% so với kế hoạch năm 2022.

- Cổ tức 11% đạt 100% kế hoạch.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 3.165 đồng, tăng 25,4% so với năm 2021.

Năm 2022 trong tình hình thị trường còn nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn đạt được doanh thu và sản lượng phát hành sách cao. Tỷ lệ tồn kho được giữ ở mức hợp lý, nguồn vốn được sử dụng hiệu quả, đảm bảo phục vụ kịp thời yêu cầu của sản xuất kinh doanh... điều đó cho thấy được sự cố gắng nỗ lực của Ban điều hành và toàn thể cán bộ Công ty đã đạt được trong năm 2022.

3.2. Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành

Hội đồng quản trị ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành Công ty, mà cụ thể là các chỉ tiêu kế hoạch của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và Hội đồng quản trị đã giao.

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện các thủ tục miễn nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, bổ nhiệm 01 Kế toán trưởng, sắp xếp, thay đổi trong công tác quản trị Công ty. Ban Tổng giám đốc đã có những biện pháp tích cực trong việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức, cụ thể:

- Tiếp tục sắp xếp và ổn định cơ cấu tổ chức các phòng ban. Điều chỉnh, bổ sung chức năng nhiệm vụ cho từng phòng ban kịp thời; bổ sung các quy định phù hợp với phương thức quản lý mới, nhằm quản lý tốt nguồn vốn đầu tư và các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tiết giảm chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ và quản trị Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT.

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng để kiện toàn bộ máy hoạt động, nâng cao thương hiệu, uy tín của Công ty.

- Thu nhập bình quân người lao động tăng so với những năm trước, phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác.

3.3. Đánh giá về hoạt động của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT luôn tuân thủ thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ của Công ty và Quy chế nội bộ và quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, duy trì việc giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành, nhằm đảm bảo thực hiện đúng nội dung nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 cùng các mục tiêu chiến lược và kế hoạch đã đặt ra. HĐQT kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Tổng giám đốc, Ban điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh của Công ty: HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp để thông qua các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, giải quyết, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

4. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2022

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022, thù lao HĐQT, BKS không quá 5% lợi nhuận sau thuế và được tính vào khoản chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Nhận định tình hình

Năm 2023, là một năm đầy khó khăn, với sự cạnh tranh về thị trường SGK mới lớp 4, lớp 8, lớp 11 của các nhà xuất bản khác; sự cạnh tranh về thị trường STK, TBGD, sản phẩm giáo dục từ nhiều đơn vị trong và ngoài hệ thống NXBGDVN, nhu cầu thị trường khó dự đoán do ảnh hưởng của việc thay SGK mới lớp 4, lớp 8, lớp 11 phục vụ năm học 2023-2024. Do vậy, Ban điều hành cần tiếp tục nỗ lực hơn nữa, phát huy những ưu điểm, nghiên cứu, đổi mới về định hướng quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh, củng cố, mở rộng thị trường, xây dựng kế hoạch và dự kiến đầu tư hiệu quả để mang lại hiệu quả sản xuất – kinh doanh cao nhất.

2. Kế hoạch hoạt động, định hướng thực hiện

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý và điều hành của Công ty, phân công chức năng, nhiệm vụ trong Ban điều hành cụ thể và nâng cao trách nhiệm của mỗi thành viên được phân công.

- Hội đồng quản trị giao Ban điều hành xây dựng kế hoạch, sắp xếp sử dụng lao động hợp lý, linh hoạt, tiếp tục kiện toàn nhân sự từng vị trí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Rà soát cơ cấu lại đội ngũ nhân lực theo hướng nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn của người lao động, đảm bảo đời sống cán bộ được ổn định và tăng trưởng, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và bồi dưỡng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty.

- Xây dựng phương án nhân sự có trình độ chuyên môn để tổ chức triển khai công tác đầu tư liên doanh... sản xuất kinh doanh thiết bị trường học theo chương trình SGK mới.

- Tập trung nghiên cứu, tổ chức khai thác các đề tài, mảng sản phẩm mới theo Chương trình GDPT 2018 phù hợp với nhu cầu thị trường. Công ty định hướng đây là phương án mở rộng kinh doanh cần thiết trong lộ trình thay SGK mới.

- Triển khai tốt công tác thị trường tại các địa bàn mà Công ty được phân công. Xây dựng, củng cố mối quan hệ với các đối tác truyền thống và mở rộng đối tác mới để triển khai kế hoạch phát hành SGK, STK, TBGD và các sản phẩm giáo dục của Công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí của Công ty, thực hiện các giải pháp để giảm chi phí hoạt động ở mức thấp nhất. Cân đối nguồn vốn, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả để tối đa hoá lợi nhuận, đảm bảo thu nhập, đời sống của người lao động, chi trả cổ tức cho cổ đông và có nguồn tích lũy để cơ cấu mở rộng lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh cho những năm tiếp theo nếu điều kiện cho phép.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tổ chức họp định kỳ mỗi quý một lần. Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị gắn liền với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, để thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đã thông qua.

- Tổ chức các phiên họp bất thường để giải quyết, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh cần giải quyết ngay.

- Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát trong việc điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả và theo đúng chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo một số nét chính về kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động trong năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *HN*

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



Hà Sỹ Chuẩn



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Công ty cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc

Địa chỉ ĐKKD: 187B Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Website: <http://www.stbmienbac.vn>

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBGD MIỀN BẮC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính thưa Đại hội, Quý cổ đông!

Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Sách và TBGD miền Bắc xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD, giải pháp thực hiện năm 2023 như sau :

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2022

1. Thuận lợi:

- Nhiệm vụ trọng tâm chính của Công ty là cung ứng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2000 phục vụ học sinh, giáo viên khu vực miền Bắc, cung ứng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 cho 15 tỉnh thành khu vực phía Bắc. Sách giáo khoa là mặt hàng đặc biệt được phụ huynh, học sinh, giáo viên và toàn thể xã hội quan tâm, đây là điều kiện thuận lợi đối với hoạt động SXKD của Công ty.

- Công ty đã xây dựng và củng cố được mạng lưới đối tác ổn định, có mối quan hệ, hợp tác chặt chẽ với các đơn vị trong ngành, đặc biệt là có sự ủng hộ, đồng hành của các Công ty CP Sách – TBTH địa phương khu vực phía Bắc.

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo NXBGDVN, cùng với sự quyết tâm, nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty, sự đoàn kết, phối hợp của tập thể người lao động giúp Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra.

2. Khó khăn:

- Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 còn gặp nhiều khó khăn, chưa hồi phục hoàn toàn so với thời điểm trước khi đại dịch bệnh covid-19 diễn ra;

- Năm 2022, là năm thứ 3 thực hiện thay Sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018, cũng là năm đầu tiên thực hiện thay sách cho 3 lớp (lớp 3, 7, 10) của 3 cấp học (Tiểu học, THCS, THPT), nên Công ty phải thực hiện khối lượng công việc rất lớn để đáp ứng và phục vụ đầy đủ, kịp thời nhu cầu của thị trường.

- Hơn nữa, nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm của Công ty khó dự đoán và có xu hướng giảm do thay SGK mới lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 6, lớp 7 và lớp 10 theo cơ chế thị trường. Thị trường cạnh tranh thiếu lành mạnh, giá cả một số đầu vào tăng so với các năm trước, vẫn nạn in lậu, chi phí thị trường, giới thiệu, bồi dưỡng giáo viên sử dụng SGK mới lớp 3, lớp 7, lớp 10 tăng. Thị trường Sách giáo dục, tài liệu hỗ trợ ngày càng khó khăn do có rất nhiều các Công ty trong và ngoài hệ thống Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam cùng tham gia phát hành. Việc thu hồi công nợ khó khăn hơn các năm trước do các đối tác cũng gặp khó khăn sau dịch bệnh, bị ảnh hưởng của việc hạn chế mức tăng trưởng tín dụng.

- Năm 2022 nhu cầu dùng sách và các sản phẩm giáo dục tại các địa phương đang có sự chuyển đổi lớn (xu hướng giảm) do lộ trình thay SGK mới, tính hệ thống trong công tác phát hành SGD đang phát sinh nhiều bất cập, một số Công ty CP Sách - TBTH địa phương mất dần sự chủ động trong công tác chiếm lĩnh thị trường, bị lấn át bởi doanh nghiệp tư nhân.

Trước những thuận lợi khó khăn nêu trên, Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc đã cố gắng phát huy yếu tố thuận lợi, nỗ lực vượt qua khó khăn để tiếp tục giữ vững vị trí và uy tín của mình. Sản lượng, doanh thu SGK, SBT, STK, TBGD đạt cao nhất trong những năm qua. Mạng sách tham khảo theo chương trình GDPT 2018 mới đã dần chiếm lĩnh thị trường, tỉ lệ tồn kho được giữ ở mức hợp lý, nguồn vốn được sử dụng hiệu quả, đảm bảo phục vụ kịp thời yêu cầu của sản xuất kinh doanh, kết quả cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỈ LỆ
1	Sách giáo khoa (bản)	52.524.054	55.402.727	105% KH
2	Sách TC, tham khảo (bản)	2.133.100	2.836.458	133% KH
3	Tổng doanh thu, trong đó:	632 tỷ đồng	709,69 tỷ đồng	112,3% KH
4	Lợi nhuận trước thuế	15 tỷ đồng	25,64 tỷ đồng	170,9% KH
5	Cổ tức	11%	11%	100%KH
6	Tỉ suất lợi nhuận	24%	41%	170,8% KH
7	Thu hồi công nợ	98%	95%	97% KH

2. Công tác kinh doanh:

2.1. Về sản phẩm phục vụ kinh doanh năm 2022

- Sản phẩm chính là sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tự chọn, sách tham khảo và thiết bị giáo dục:

+ Sách giáo khoa (hiện hành và mới): 596 tên sách trong đó có 311 tên SGK, 139 tên SGV, 146 tên SBT

- + Sách tự chọn, STK (theo chương trình hiện hành và mới): 50 tên sách
- + Thiết bị, Văn phòng phẩm: 184 sản phẩm
- + Lịch: 27 sản phẩm.

- Sách tham khảo: Công ty tự tổ chức hoặc nhận thầu từ các Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Hà Nội, Đà Nẵng để xuất bản, in - phát hành; Bổ sung đề tài theo nhu cầu của thị trường, nhận thầu sách tái bản, sách mới để in, phát hành. Trong năm, Công ty đã có 11 đề tài bản thảo đang kinh doanh (10 đề tài mới, 01 đề tài tái bản); Trong đó, tổ chức in – phát hành bộ STK theo chương trình GDPT mới 2018 bắt đầu chiếm lĩnh thị trường một số tỉnh thành.

- Tiếp tục làm Tổng đại lí sách tham khảo cho các đơn vị thành viên NXBGDVN.

- Khai thác thêm các sản phẩm khác ngoài sách như: vở tập, giấy photocopy, lịch, VPP các loại, đồ chơi...;

- Về thiết bị giáo dục: Cung cấp bộ đồ dùng học tập, một số tranh ảnh, thiết bị dạy học cho các đối tác, khách hàng. Bộ thiết bị giáo dục lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo chương trình GDPT mới 2018 phát hành tương đối tốt. Công ty xác định cần bám sát, khai thác các dự án vừa và nhỏ ở các địa phương để mở rộng thị trường, tăng doanh thu, cung ứng kịp thời.

2.2. Về thị trường, đối tác

- SGK, sách tự chọn theo chương trình GDPT 2000: thị trường gồm 28 Công ty Sách - TBTH phía Bắc và 3 đối tác phát hành;

- Sách giáo khoa, sách bổ trợ theo chương trình GDPT 2018: thị trường gồm 17 Công ty Sách - TBTH phía Bắc;

- STK, thiết bị và sản phẩm giáo dục khác:

+ Củng cố, mở rộng quan hệ phát hành ở các tỉnh, thành phố phía Bắc thông qua việc khảo sát, đánh giá thị trường, cử các đoàn đi công tác phối hợp với công ty địa phương xây dựng kế hoạch phát hành đồng bộ các loại sản phẩm phục vụ nhu cầu của địa phương

+ Khai thác thêm thị phần mới mà các công ty địa phương chưa khai thác, tìm hiểu nhu cầu thực tế và sự biến động của các mảng sách để có kế hoạch in, phát hành hợp lí ;

+ Phối hợp với các đơn vị phát hành khai thác sức mua trên địa bàn, phối hợp với Sở GD-ĐT và các phòng ban chuyên môn để phát hành các sản phẩm giáo dục;

- Củng cố, mở rộng các kênh phát hành (3 kênh chính) :

- | | |
|--|-----------------------|
| + Hệ thống Công ty Sách - TBTH: | 83,9 % tổng doanh thu |
| + Đại lí, Sở, Phòng, Trường, khách lẻ, cửa hàng: | 8,9 % tổng doanh thu |
| + Hệ thống đơn vị thành viên NXBGDVN: | 7,2 % tổng doanh thu |

Ngoài hệ thống các công ty sách -TBTH các tỉnh thành, công ty mở rộng khai thác các đơn vị phát hành tư nhân, các thư viện trường học, thư viện và các dự án.

2.3. Về các vấn đề còn tồn tại:

- Công nợ của 2 cửa hàng 18/30 Tạ Quang Bửu, cửa hàng 187B Giảng Võ: 3,01 tỷ đồng. Trong năm, HĐQT và Ban điều hành đã tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp để đơn đốc, thu hồi khoản công nợ này nhưng đến nay cũng chưa đạt kết quả như mong muốn.

- Tỷ lệ thu hồi công nợ đối với các Công ty CP Sách – TBTH địa phương và đối tác năm 2022 đạt khoảng 95%. Đến ngày 31/12/2022, vẫn còn một số Công ty Sách – TBTH địa phương nợ quá hạn cao như Nghệ An, Thanh Hóa, Hưng Yên, Yên Bái, Sơn La, Vĩnh Phúc... (Tổng số dư công nợ cuối năm 2021: 41,22 tỉ đồng, năm 2022: gần 77,19 tỉ đồng). Công ty tiếp tục tích cực đơn đốc, thu hồi các khoản công nợ trên để thu hồi vốn phục vụ SXKD.

- Đến ngày 31/12/2022, trị giá hàng hóa tồn kho gồm sách, thiết bị, văn phòng phẩm là 18,13 tỷ đồng. Công ty tiếp tục phân loại, xử lý đối với các sản phẩm lạc hậu về nội dung, khó có khả năng tiêu thụ, không còn giá trị sử dụng và đã trích lập dự phòng giảm giá với số tiền gần 3,85 tỷ đồng. Trong năm 2023, Công ty sẽ thực hiện các giải pháp để thu hồi vốn như thanh lý, khuyến mãi, giảm giá....

3. Về công tác đầu tư (đến ngày 31/12/2022):

- Trụ sở văn phòng tại Hà Đông, Hà Nội: 25,1 tỷ đồng

- Đầu tư vào cổ phiếu của các đơn vị:

+ Công ty CP Dịch vụ XBGD Hà Nội (mã cổ phiếu EPH): 1,2 tỷ đồng tương đương 121.250 cổ phần.

+ Công ty Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội (mã cổ phiếu EID): 63,2 triệu đồng tương đương 6.400 cổ phần.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

Tổng số CBCNV của Công ty tại ngày 31/12/2022: 61 người. Trong đó

- Ban lãnh đạo gồm:

+ Tổng Giám đốc

+ 02 Phó Tổng Giám đốc

- Các phòng, ban: gồm 6 phòng ban, bộ phận:

+ Phòng Kinh doanh: ngoài nhiệm vụ chính còn được giao phụ trách:

✓ Bộ phận Đề tài và Khai thác thị trường.

✓ Cửa hàng Văn Khê.

+ Phòng Kế toán - Tài vụ

+ Phòng Quản lý in - Kho vận

+ Phòng Tổ chức - Hành chính.

Trong năm vừa qua, Công ty đã tiếp tục thực hiện kiện toàn bộ máy nhân sự, miễn nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, bổ nhiệm 01 Kế toán trưởng, tổ chức sắp xếp, hoàn thiện cơ cấu nhân sự các phòng ban, bổ sung điều chỉnh quy chế làm việc cho phù hợp với phương thức quản lý mới nhằm đạt hiệu quả và chất lượng trong công việc.

5. Công tác xã hội từ thiện:

Hàng năm Công ty luôn chú trọng đến công tác xã hội từ thiện, Công ty đã tổ chức tặng quà tết cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn, trao tặng sách tham khảo cho thư viện trường học các tỉnh (tổng giá trị khoảng 2,19 tỷ đồng), tài trợ cho giáo dục (329 triệu đồng), ...

III - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Năm 2023 dự kiến tiếp tục sẽ là một năm rất khó khăn, nhu cầu của thị trường về SGK mới, SGK cũ, STK và các sản phẩm giáo dục cũ và theo SGK mới sẽ khó dự đoán nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc sẽ gặp nhiều khó khăn, bị tác động bởi nhiều yếu tố ảnh hưởng, đặc biệt là các vấn đề sau:

- Năm học 2023-2024 áp dụng sách giáo khoa mới lớp 4, lớp 8, lớp 11. Công tác triển khai thị trường cần nhiều nguồn lực về nhân sự, tài chính, chi phí triển khai thị trường SGK mới, chi phí giới thiệu, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên tăng. Việc thay sách ảnh hưởng đến dự báo nhu cầu thị trường SGK hiện hành, gây khó khăn cho việc xây dựng kế hoạch để giảm thiểu tồn kho sách chuẩn bị thay mới năm 2023.

- Việc cung ứng sách giáo khoa hiện hành theo bản đặt của địa phương gặp khó khăn do các công ty đặt hàng mang tính chất thụ động, chưa xác định rõ nhu cầu thị trường đối với SGK mới cũng như SGK cũ hiện hành.

- Năm 2023, Bộ sách tự chọn Tin học của CTCP Sách và TBGD Miền Bắc mang lại nguồn thu đáng kể dự kiến xu hướng giảm sản lượng do bị cạnh tranh bởi nhiều bộ sách của các đơn vị khác cũng như đã được thay mới.

- Chi phí đầu vào dự kiến tăng so với năm 2022: giá nguyên liệu tăng, đặc biệt là giá giấy, giá xăng dầu tăng cao, công in tăng, chi phí vận chuyển, nhân công tăng làm giảm hiệu quả kinh doanh.

- Tình hình thu hồi công nợ rất khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro, do vẫn còn tồn tại một số khoản nợ từ những năm trước chưa thu hồi được. Hàng tồn kho từ nhiều năm trước khó có khả năng tiêu thụ trong khi chuẩn bị hết lộ trình thay SGK mới thì lượng hàng tồn kho theo chương trình cũ phải hủy, thanh lý. Công ty phải trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, làm tăng chi phí, giảm lợi nhuận của Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển các mảng sản phẩm mới về sách tham khảo, thiết bị giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 mang tính chất trung, dài hạn và có thể cần đầu tư vốn nhiều để phát triển trong thời gian đầu.

- Công tác xây dựng kế hoạch về tiến độ in – nhập kho SGK, SGV và các tài liệu hỗ trợ khác của NXBGD Việt Nam dự đoán khó đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường cũng như kế hoạch của Công ty đã đăng ký. Đây là yếu tố khách quan nằm ngoài khả năng điều hành, xử lý của Công ty. Điều này có thể dẫn tới những rủi ro lớn như cho Công ty: số lượng phát hành thấp, tồn kho tăng cao, khả năng thu hồi công nợ sẽ khó khăn hơn.

Trong bối cảnh khó khăn như vậy, Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc sẽ nỗ lực tháo gỡ, khắc phục và dự kiến xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

1. Các chỉ tiêu sản lượng và tài chính năm 2023

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng sản lượng phát hành, trong đó:	Triệu bản	55
	Sách giáo khoa (CT 2000)	triệu bản	10,6
	SGK, SBT, SGV (CT 2018)	triệu bản	42,6
	Sách tham khảo, tự chọn	triệu bản	1,8
2	Doanh thu bán hàng và CCDV	tỉ đồng	700
3	Lợi nhuận trước thuế	tỉ đồng	14
4	Tỉ suất lợi nhuận/VĐL	%	28%
5	Cổ tức	%	11%

* Ghi chú:

- Kế hoạch trên được cổ đông lớn nhất nắm giữ 46% vốn điều lệ (NXBGDVN) giao với điều kiện NXBGDVN cung ứng đầy đủ, kịp thời, đồng bộ theo các mốc thời gian của kế hoạch nhập kho mà Công ty đã đăng kí, trong trường hợp NXBGDVN không đáp ứng được, thì có thể có sự thay đổi lớn đến kết quả SXKD năm 2023 cũng như phát sinh những rủi ro như: tồn kho lớn, tỷ lệ thu hồi công nợ thấp, uy tín thương hiệu giảm sút...

2. Một số giải pháp thực hiện

2.1. Công tác kinh doanh

- Triển khai thực hiện tốt việc phát hành sách giáo dục phục vụ năm học 2023-2024, đảm bảo cung ứng đồng bộ, đầy đủ, kịp thời, không xảy ra tình trạng thiếu sách, sót sách. Năm học 2023-2024 áp dụng SGK mới lớp 4, lớp 8, lớp 11, đây là nhiệm vụ rất khó khăn đối với công tác triển khai thị trường trong lộ trình thay sách giáo khoa mới, đặc biệt trong điều kiện hiện nay. Thị trường SGK mới (lớp 4, lớp 8, lớp 11) chưa được xác định, Công ty phải cân đối sản lượng phát hành, tiết kiệm tối đa các chi phí phát sinh, hạn chế tồn kho, đặc biệt là sách SGK mới lớp 4, lớp 8, lớp 11, SGK hiện hành lớp 5, 9, 12 tồn kho ở mức thấp nhất.

- Tiếp tục củng cố hệ thống phát hành, tăng cường, nâng cao mối quan hệ hợp tác với đối tác chiến lược, đối tác phát hành là các công ty sách - TBTH địa phương, cam kết thực hiện đúng thỏa ước, đúng chủ trương của NXBGDVN là không bán hàng trái tuyến và tiếp tay cho việc bán hàng trái tuyến.

- Bổ sung thêm nguồn hàng mới, đa dạng hoá sản phẩm để cung ứng cho các đơn vị, phân đầu đạt doanh thu sách tham khảo và các sản phẩm giáo dục từ 10%-15% doanh thu SGK.

- Đối với các dòng sản phẩm hiện có: tận dụng ưu thế, nâng cấp, chỉnh lí đảm bảo chất lượng sản phẩm để giữ vững doanh thu lợi nhuận.

- Nghiên cứu nhu cầu thị trường, tổ chức khai thác các sản phẩm mới, đề tài mầm non, hoạt động trải nghiệm, sách địa phương, sách tham khảo theo Chương trình GDPT 2018. Bám sát, tìm kiếm, mở rộng những thị trường tiềm năng, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng phục vụ để đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Mở rộng công tác kinh doanh mảng thiết bị (TBGD theo chương trình GDPT 2000 và TBGD theo Chương trình GDPT 2018) theo mô hình liên kết, sản xuất, hướng tới phục vụ đối tượng học sinh các bậc học, khai thác thiết bị cung ứng cho dự án địa phương.

- Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của cửa hàng bán lẻ.

- Mở rộng hoạt động kinh doanh, mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, tiếp tục nghiên cứu hướng đầu tư mua cổ phần tại các Công ty CP Sách – TBTH địa phương để chi phối (nắm giữ trên 50% vốn điều lệ), chủ động trong công tác phát hành kinh doanh tại địa phương, đặc biệt trong bối cảnh biến động phức tạp của thị trường trong lộ trình sách giáo khoa mới.

- Đánh giá, xem xét các khoản mục đầu tư, thực hiện thoái vốn nếu không mang lại hiệu quả.

- Tích cực đôn đốc, thu hồi công nợ để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để thu hồi công nợ 3,01 tỷ của hai cửa hàng.

- Đẩy mạnh tiêu thụ sách, thiết bị, văn phòng phẩm... tồn kho để thu hồi vốn, tái đầu tư sản xuất kinh doanh.

2.2. Công tác quản lí, tổ chức nhân sự:

Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy chế, quy định nội bộ, quy trình phối hợp giữa các phòng ban chuyên môn, các đơn vị, đối tác, hệ thống báo cáo.

Tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn nhân sự lãnh đạo, phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lí hợp lí, bố trí sắp xếp, điều chỉnh công việc cho CBCNV phù hợp với khả năng, sở trường để nâng cao hiệu quả.

Thực hiện chi trả lương theo năng suất, hiệu quả và chất lượng công việc đối với từng bộ phận, cá nhân;

Tiếp tục kiện toàn bộ máy theo hướng tinh giảm cán bộ, đồng thời đào tạo bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

KẾT LUẬN

Năm 2022 là một năm đầy khó khăn nhưng Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc đạt được thành công nhất định về kết quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Dự báo năm 2023 sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng chúng tôi tin tưởng rằng cùng với sự đóng góp tích cực của các cổ đông, sự quan tâm chỉ đạo của NXBGDVN, HĐQT, sự nỗ lực cố gắng cũng như kinh nghiệm của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV, Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội cổ đông giao, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, bảo toàn phát triển nguồn vốn, đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo cổ tức cho cổ đông, có tích lũy để mở rộng SXKD, củng cố thương hiệu để Công ty Sách và TBGD miền Bắc là đơn vị vững mạnh của NXBGDVN và trên thị trường.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội ngày 21 tháng 4 năm 2023

TM. BAN ĐIỀU HÀNH 
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BTGD, KTT;
- Lưu: VT.



Dương Đình Thọ



Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa các quý vị đại biểu,

Kính thưa quý cổ đông.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sách - TBGD miền Bắc;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Sách - TBGD miền Bắc đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2022 trước Đại hội cổ đông như sau:

1. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

1.1. Hoạt động chung của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên, được bổ nhiệm ngày 28/5/2020. Các cuộc họp của thành viên Ban kiểm soát trong năm gồm:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	4	100%	100%	
2	Lê Thu Hương	4	100%	100%	
3	Lê Hồng Phương	4	100%	100%	

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các công việc và nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, nghị quyết ĐHCĐ.cụ thể:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc; kiểm tra, rà soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quản lý, điều hành phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Cập nhật, giám sát và thẩm định báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính đầy đủ, hợp lý, hợp pháp của báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm tra nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty. Kiến nghị Hội đồng quản trị biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Đảm bảo phối hợp hoạt động tốt với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

- Tiếp thu ý kiến góp ý của CBCNV và cổ đông về công tác quản lý, tình hình sản xuất kinh doanh, xây dựng, thực hiện kế hoạch.... để phản ánh tới lãnh đạo nghiên cứu, xem xét điều chỉnh phù hợp.

- Giám sát việc thực hiện tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh khác theo quy định của Pháp luật, theo điều lệ của Công ty và nghị quyết ĐHCĐ.

1.2. Hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát

- Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban Kiểm soát, tổ chức họp để phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách giám sát từng lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty, nhưng không có quyền chi phối các Thành viên Ban Kiểm soát.

- Mỗi Thành viên Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

- Mỗi Thành viên Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, ban điều hành.

2. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NĂM 2022

2.1. Đối với báo cáo công tác điều hành

Ban Kiểm soát không có ý kiến bổ sung với các nội dung Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2022 của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

2.2. Đối với báo cáo tài chính năm 2022

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá về hoạt động tài chính tại Báo cáo kiểm toán năm 2022 được phát hành ngày 23/3/2023 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2022:*Đơn vị tính : Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	TH 2022	KH 2022	TH 2021	TH/KH	TH/CK
1	Tổng doanh thu	709,692	632	605,235	112,3%	117,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	25,644	15	20,313	170,9%	126,2%
3	Tỷ lệ cổ tức	11%	11%	11%	100%	100%

Năm 2022 cả nước tiếp tục thực hiện lộ trình thay SGK theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 đối với các lớp: 3,7,10 – là năm đầu tiên thay sách tại 3 cấp: tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông. Công tác phát hành SGK cho các lớp, đặc biệt là các lớp đầu cấp rất khó khăn do phụ thuộc vào số lượng học sinh sau tuyển sinh và lựa chọn danh mục sách, chuyên đề của từng cơ sở giáo dục. Một số địa phương áp dụng phương thức lựa chọn sách theo năm, cho thấy áp lực đối với công tác thị trường là rất lớn. Tuy nhiên Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch phát hành, kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận cho thấy được sự cố gắng nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và toàn thể cán bộ Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc trong năm vừa qua, thể hiện qua các chỉ tiêu tài chính: Doanh thu đạt được tăng 104 tỷ đồng (tương ứng 17%), lợi nhuận tăng 5,3 tỷ đồng (tương ứng 26%) so với năm trước.

Trong năm, Công ty đã hoàn thành thủ tục chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Công ty tại Dự án mở rộng sản xuất kho tại Đông Anh, Hà Nội cho Công ty CP Đầu tư thương mại và dịch vụ VSM, giá trị chuyển nhượng: 7.905.100.000 đồng, góp phần bảo toàn vốn.

Tỉ lệ thu hồi công nợ năm 2022 thấp hơn các năm trước, nợ phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 77,2 tỉ đồng, tăng 35,3 tỉ so với cùng kì.

Đánh giá kết quả hoạt động năm 2022

Một số chỉ tiêu tài chính đạt được trong năm 2022:

STT	Năm	Doanh thu (đồng)	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	Cổ tức	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)
1	2022	709.693.373.194	25.644.171.998	11%	3.165

Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý và điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng qua các năm, đảm bảo tỉ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông theo kế hoạch đề ra.

3. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BKS NĂM 2023

- Cập nhật chính sách chế độ, quy định của Nhà nước để bổ sung vào điều lệ hoạt động của Công ty kịp thời và thực hiện đúng theo điều lệ đã ban hành.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy chế nội bộ để cập nhật các quy định hiện hành của nhà nước, phù hợp với thực tế hoạt động của công ty.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định của nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty, thực hiện tốt quy chế việc khai thác và quản lý tài sản, vật tư, hàng hoá với các đơn vị trong hệ thống.

- Đối với các khoản công nợ phải thu khó đòi:

+ Tiếp tục rà soát, làm rõ khoản công nợ phải thu tiền bán sách và thiết bị học tập từ năm 2017 trở về trước của khách lẻ tại cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu để thu hồi công nợ, tránh thất thoát vốn, xác định trách nhiệm của đối tượng có liên quan.

+ Tiếp tục đơn đốc công tác thu hồi công nợ phải thu với Công ty CP Quốc tế Việt Kim Long, Sách và TBTH Sơn La, Sách và TBTH Lai Châu...

- Tiếp tục đơn đốc công tác thu hồi công nợ, đảm bảo nguồn vốn phục vụ SXKD.

- Đối với hàng tồn kho đã trích lập dự phòng theo số liệu tại mục 9 phần thuyết minh báo cáo tài chính đã được kiểm toán, đề nghị công ty sớm có phương án xử lý hàng tồn kho kém chất lượng, tồn kho lâu, khả năng tiêu thụ khó để hoàn nhập dự phòng, thu hồi vốn lưu động cho công ty.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD năm 2023, đảm bảo thu nhập của người lao động ổn định và phấn đấu tăng trưởng trong những năm tiếp theo.

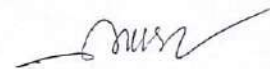
Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát trước Đại hội cổ đông năm 2023 đối với Công ty CP Sách - TBGD miền Bắc.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận :

- Công ty CP sách và TBGD miền Bắc.
- Quý cổ đông.



Nguyễn Thị Thu Huyền

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận
năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Sách và TBGD miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền (đồng)
I. Kết quả SXKD		
Tổng doanh thu	đồng	709.693.373.194
Lợi nhuận trước thuế	đồng	25.644.171.998
Lợi nhuận sau thuế	đồng	21.100.632.812
Cổ tức	%	11%
II. Phân phối lợi nhuận:		
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	5% LNST	1.055.031.641
Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% LNST	1.055.031.641
Quỹ khen thưởng CBCNV	10% LNST	2.110.063.281
Quỹ phúc lợi	10% LNST	2.110.063.281
Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% LNST	1.055.031.641
Lợi nhuận còn lại	Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất	8.215.411.327

2. Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
I. Kết quả SXKD:	
Tổng doanh thu	700 tỉ đồng
Lợi nhuận trước thuế	14 tỉ đồng
Cổ tức	11%
II. Phân phối lợi nhuận:	
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	5% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ khen thưởng CBCNV	10% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ phúc lợi	10% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% Lợi nhuận sau thuế
Lợi nhuận còn lại	Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBGD MIỀN BẮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02../TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2023 Công ty Sách và TBGD Miền Bắc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Sách và TBGD Miền Bắc đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

(Có Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	05 - 30
Bảng cân đối kế toán	05 - 06
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	07
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	08
Thuyết minh báo cáo tài chính	09 - 30

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc chính thức hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0104546308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/03/2010, thay đổi lần thứ 8 ngày 20/05/2019.

Trụ sở chính của Công ty tại: 187B, Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Hà Sỹ Chuẩn	Chủ tịch
Ông Dương Đình Thọ	Thành viên
Ông Phạm Xuân Thương	Thành viên
Bà Bùi Thị Thu Lan	Thành viên
Ông Nguyễn Châu Giang	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Dương Đình Thọ	Tổng Giám đốc	
Ông Dương Xuân Mộc	Phó Tổng giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 16/01/2023)
Ông Nguyễn Châu Giang	Phó Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm ngày 01/07/2022)
Bà Bùi Thị Thu Lan	Phó Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm ngày 16/01/2023)
Bà Ngô Phương Anh	Phó Tổng Giám đốc	

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Trưởng ban
Bà Lê Thu Hương	Kiểm soát viên
Bà Lê Hồng Phương	Kiểm soát viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc 



Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc được lập ngày 23 tháng 03 năm 2023, từ trang 05 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

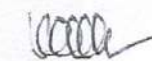
Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

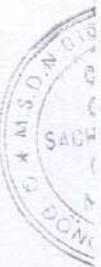
Phạm Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0777-2023-002-1
Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023



Nguyễn Duy Quảng
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3363-2020-002-1

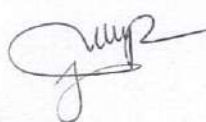
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		107.234.248.223	73.405.271.182
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	16.416.362.208	18.912.545.126
111	1. Tiền		16.416.362.208	18.912.545.126
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	63.220.000	63.220.000
121	1. Chứng khoán kinh doanh		63.220.000	63.220.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		73.599.469.900	41.905.011.013
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	77.283.545.057	41.892.932.111
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	1.733.490.785	3.371.277.460
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	154.800.000	136.280.000
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(5.572.365.942)	(3.495.478.558)
140	IV. Hàng tồn kho	9	15.784.771.174	11.733.972.288
141	1. Hàng tồn kho		19.632.786.508	18.701.799.751
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(3.848.015.334)	(6.967.827.463)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.370.424.941	790.522.755
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	1.370.424.941	790.522.755
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		29.401.220.124	31.526.488.547
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		50.000.000	2.079.085.881
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	50.000.000	6.813.619.602
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		-	(4.734.533.721)
220	II. Tài sản cố định		27.815.152.120	27.902.280.438
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	7.508.485.446	7.546.724.872
222	- Nguyên giá		19.645.041.635	17.753.543.584
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(12.136.556.189)	(10.206.818.712)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	20.306.666.674	20.355.555.566
228	- Nguyên giá		20.460.000.000	20.460.000.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(153.333.326)	(104.444.434)
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	4	1.212.500.000	1.212.500.000
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		1.212.500.000	1.212.500.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		323.568.004	332.622.228
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	323.568.004	332.622.228
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		136.635.468.347	104.931.759.729

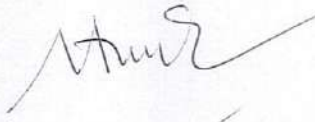


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

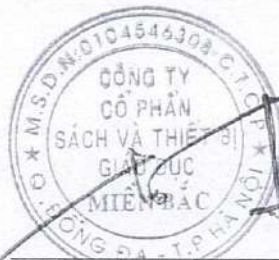
Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		43.560.577.368	23.514.248.457
310	I. Nợ ngắn hạn		43.560.577.368	23.514.248.457
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	23.432.449.466	6.514.608.705
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	98.348.245	669.626.355
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	2.389.649.284	2.739.741.160
314	4. Phải trả người lao động		14.547.395.834	12.342.649.544
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	172.372.348	190.118.812
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	17	597.213.039	444.610.279
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.323.149.152	612.893.602
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		93.074.890.979	81.417.511.272
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	93.074.890.979	81.417.511.272
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		50.000.000.000	50.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		50.000.000.000	50.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		17.442.198.210	11.901.089.513
420	3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		3.344.332.153	2.555.681.532
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		22.288.360.616	16.960.740.227
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		1.187.727.804	1.187.727.804
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		21.100.632.812	15.773.012.423
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		136.635.468.347	104.931.759.729



Phạm Thị Chung
Người lập biểu



Bùi Thị Thu
Trưởng phòng kế toán

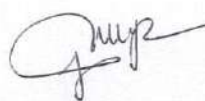


Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc

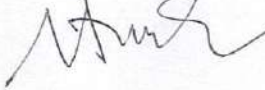
Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	700.761.665.915	603.344.937.078
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		700.761.665.915	603.344.937.078
11	3. Giá vốn hàng bán	20	604.022.478.585	524.562.552.281
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		96.739.187.330	78.782.384.797
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.026.607.279	1.674.212.303
22	6. Chi phí tài chính	22	105.510.917	200.603.553
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	64.738.254
25	7. Chi phí bán hàng	23	46.077.580.074	37.246.564.367
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	25.494.031.196	22.687.374.705
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		26.088.672.422	20.322.054.475
31	10. Thu nhập khác	25	7.905.100.000	216.744.741
32	11. Chi phí khác	26	8.349.600.424	225.577.912
40	12. Lợi nhuận khác		(444.500.424)	(8.833.171)
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		25.644.171.998	20.313.221.304
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	27	4.543.539.186	4.540.208.881
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>21.100.632.812</u>	<u>15.773.012.423</u>
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	3.165	2.524

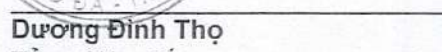


Phạm Thị Chung
Người lập biểu



Bùi Thị Thu
Trưởng phòng kế toán




Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Năm 2022
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		25.644.171.998	20.313.221.304
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(5.117.284.954)	6.168.070.061
02	- Khấu hao tài sản cố định và Bất động sản đầu tư		1.978.626.369	2.519.363.107
03	- Các khoản dự phòng		(5.777.458.466)	3.826.100.322
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(1.318.452.857)	(242.131.622)
06	- Chi phí lãi vay		-	64.738.254
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		20.526.887.044	26.481.291.365
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(33.771.346.271)	(8.735.849.408)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(930.986.757)	465.878.845
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		20.244.411.072	4.842.649.426
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(570.847.962)	159.232.780
14	- Tiền lãi vay đã trả		-	(64.738.254)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(6.454.537.813)	(3.840.039.512)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		16.000.000	50.000.000
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(2.248.997.555)	(2.222.111.110)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(3.189.418.242)	17.136.314.132
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(1.891.498.051)	-
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		7.905.100.000	100.000.000
26	3. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	22.500.000
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		179.633.375	138.381.622
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		6.193.235.324	260.881.622
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(5.500.000.000)	(5.000.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(5.500.000.000)	(5.000.000.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(2.496.182.918)	12.397.195.754
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		18.912.545.126	6.515.349.372
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>16.416.362.208</u>	<u>18.912.545.126</u>

Phạm Thị Chung
Người lập biểu

Bùi Thị Thu
Trưởng phòng kế toán

Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Năm 2022

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Quyết định số 315/QĐ-TCNS ngày 16/03/2010 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam nhằm mục đích hoàn thiện hệ thống kênh phân phối sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Công ty đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế (nay là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số 0104546308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/03/2010. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã 8 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 20/05/2019.

Công ty đã thực hiện đăng ký và chính thức giao dịch cổ phiếu phổ thông trên sàn UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 21/08/2017 với mã chứng khoán là NBE.

Trụ sở chính của Công ty tại: 187B, Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty là: 50.000.000.000 VND (Năm mươi tỷ đồng chẵn).

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là: 61 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là: 57 người).

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh thương mại và dịch vụ.

Ngành nghề kinh doanh

- Phát hành sách giáo khoa và các sản phẩm giáo dục, báo chí, văn phòng phẩm,...
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- In ấn và các dịch vụ liên quan đến in ấn;
- Sao chép bằng ghi các loại (trừ loại Nhà nước cấm);
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính

Năm học 2022-2023 là năm học thứ ba thực hiện thay đổi chương trình giáo dục phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cũng là năm học đầu tiên bộ Sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 được đưa vào giảng dạy. Để nắm bắt cơ hội và phục vụ tốt nhu cầu của thị trường, công ty đã tăng cường việc tuyên truyền, giới thiệu, tập huấn, hướng dẫn sử dụng sách mới. Các nguyên nhân chủ yếu nêu trên dẫn đến sản lượng phát hành sách của Công ty tăng mạnh đồng thời các chi phí bán hàng như chi phí tập huấn giới thiệu sách và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng tương ứng so với năm trước.

2 CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1 Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

2.2 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

2.3 Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

2.4 Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận ban đầu trên sổ kế toán theo giá gốc, bao gồm: Giá mua cộng các chi phí mua (nếu có) như chi phí môi giới, giao dịch, cung cấp thông tin, thuế, lệ phí và phí ngân hàng. Sau ghi nhận ban đầu, chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh.

Các khoản đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác bao gồm: các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Giá trị ghi sổ ban đầu của các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, giá trị của các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư được lập vào thời điểm cuối kỳ cụ thể như sau:

- Đối với khoản đầu tư nắm giữ lâu dài (không phân loại là chứng khoán kinh doanh) và không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư: nếu khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý của khoản đầu tư được xác định tin cậy thì việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu; nếu khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo thì việc lập dự phòng căn cứ vào báo cáo tài chính tại thời điểm trích lập dự phòng của bên được đầu tư.

2.5 Các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải thu được phân loại là ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày báo cáo.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

2.6 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền tháng.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang cuối kỳ: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được

tập hợp theo chi phí phát sinh thực tế cho từng loại sản phẩm chưa hoàn thành.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối kỳ căn cứ theo số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

2.7 Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	50 năm
- Phương tiện vận tải	06 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý	03 năm
- Tài sản cố định khác	04 năm
- Phần mềm quản lý	03 năm
- Quyền sử dụng đất lâu dài	Không trích khấu hao

Trong kỳ, công ty áp dụng khấu hao nhanh (với mức khấu hao không vượt quá 2 lần so với phương pháp khấu hao đường thẳng) đối với phương tiện vận tải, thiết bị dụng cụ quản lý và tài sản cố định khác để nhanh chóng thu hồi vốn.

2.8 Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC)

Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) là thỏa thuận bằng hợp đồng của hai hoặc nhiều bên để cùng thực hiện hoạt động kinh tế nhưng không hình thành pháp nhân độc lập. Hoạt động này có thể được đồng kiểm soát bởi các bên góp vốn theo thỏa thuận liên doanh hoặc kiểm soát bởi một trong số các bên tham gia.

Khi đưa tiền, tài sản đi đóng góp cho hoạt động hợp tác kinh doanh (BCC) được ghi nhận là nợ phải thu. Trong quá trình thực hiện hoạt động BCC, BCC được giao cho đối tác hạch toán toàn bộ doanh thu, chi phí, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và phân chia lợi nhuận sau thuế theo tỷ lệ quy định trong hợp đồng BCC.

2.9 Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các kỳ kế toán sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ kế toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý.

Các loại chi phí trả trước của Công ty bao gồm:

- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ được hạch toán riêng; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT và tổng doanh thu. Đối với thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ, Công ty thực hiện phân bổ vào giá vốn hàng bán dựa theo tỷ lệ hàng tồn kho còn tồn cuối kỳ.
- Phí bản thảo, phí quản lý xuất bản được ghi nhận căn cứ theo hóa đơn tài chính của nhà xuất bản và được phân bổ vào giá thành căn cứ vào số lượng sách in nhập kho trong kỳ.
- Chi phí trả trước khác được ghi nhận theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu dụng từ 12 đến 18 tháng.

2.10 Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày báo cáo.

2.11 Chi phí phải trả

Các khoản phải trả cho hàng hóa dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã được cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo.

Việc ghi nhận các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ được thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong kỳ. Các khoản chi phí phải trả sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế được hoàn nhập.

2.12 Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

2.13 Doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

2.14 Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong kỳ được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

2.15 Chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm: Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác... Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

2.16 Thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Chi phí thuế TNDN hiện hành

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong kỳ và thuế suất thuế TNDN trong năm tài chính hiện hành.

b) Thuế suất thuế TNDN năm hiện hành

Công ty hiện đang áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20% đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh có thu nhập chịu thuế TNDN cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

2.17 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

2.18 Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, cần chú ý tới bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.19 Thông tin bộ phận

Do hoạt động chủ yếu của công ty là phân phối sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm và thực hiện các dịch vụ liên quan đến in ấn, địa bàn hoạt động chủ yếu là khu vực Miền Bắc nên Công ty không lập báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý.

3 TIỀN

	<u>31/12/2022</u>	<u>01/01/2022</u>
	VND	VND
Tiền mặt	470.355.720	948.652.032
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	15.946.006.488	17.963.893.094
	<u><u>16.416.362.208</u></u>	<u><u>18.912.545.126</u></u>

4 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

a) Chứng khoán kinh doanh

Mã CK	31/12/2022			01/01/2022		
	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND
Tổng giá trị cổ phiếu	63.220.000	140.160.000	-	63.220.000	158.080.000	-
- Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Hà Nội (i)	63.220.000	140.160.000	-	63.220.000	158.080.000	-
	63.220.000	140.160.000	-	63.220.000	158.080.000	-

(i) Cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư và Phát triển giáo dục Hà Nội đang được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). Giá trị hợp lý của khoản đầu tư được xác định theo giá đóng cửa tại ngày 31/12/2021 và 31/12/2022 trên sàn HNX.

b) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Mã CK	31/12/2022			01/01/2022		
	Giá gốc VND	Dự phòng VND		Giá gốc VND	Dự phòng VND	
Các khoản đầu tư khác	1.212.500.000	-		1.212.500.000	-	
- Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	1.212.500.000	-		1.212.500.000	-	
	1.212.500.000	-		1.212.500.000	-	

Đầu tư vào đơn vị khác

Tên công ty nhận đầu tư	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Hà Nội	4,85%	4,85%	Tổ chức biên soạn, biên tập, in, chế bản sách

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính này do chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

5 PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Bên liên quan	428.539.211	-	174.596.910	-
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP Đà Nẵng	121.541.270	-	92.774.910	-
Công ty Cổ Phần Sách giáo dục tại TP. Hồ Chí Minh	144.419.000	-	81.822.000	-
Công ty Cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông	162.578.941	-	-	-
Bên khác	76.855.005.846	(5.557.276.792)	41.718.335.201	(3.480.389.408)
Công nợ tại cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu (i)	3.013.888.150	(3.013.888.150)	3.013.888.150	(3.013.888.150)
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Nghệ An	11.192.699.726	-	13.259.728.405	-
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Yên Bái	9.309.474.760	-	8.764.086.244	-
Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Sơn La	4.411.802.377	(2.077.159.519)	4.154.319.037	-
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Thanh Hoa	18.209.155.110	-	-	-
Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thanh Hóa	7.322.434.830	-	-	-
Khách hàng khác	23.395.550.893	(466.229.123)	12.526.313.365	(466.501.258)
	77.283.545.057	(5.557.276.792)	41.892.932.111	(3.480.389.408)

(i) Nợ phải thu tiền bán sách và thiết bị giáo dục, văn phòng phẩm tại 2 cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu từ năm 2017 trở về trước nhưng chưa được nộp về Công ty. Công ty đã thành lập tổ công tác để rà soát lại số liệu và xác định trách nhiệm đối với những cá nhân có liên quan trong giai đoạn này. Theo Báo cáo kết quả làm việc số 02/TCT-STBMB của Tổ công tác ngày 12/05/2018 mặc dù đồng ý và ký trên các biên bản xác minh số liệu chi tiết nhưng kế toán cửa hàng không đồng ý ký xác nhận số liệu tổng hợp lại từ các biên bản chi tiết này. Tại ngày 31/12/2022, Công ty đã trích dự phòng với toàn bộ số nợ phải thu nói trên.

6 TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Bên khác	1.733.490.785	(15.089.150)	3.371.277.460	(15.089.150)
Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	1.617.054.600	-	1.453.949.478	-
Công ty CP Sản xuất và Thương mại P.P	-	-	1.500.000.000	-
Nhà cung cấp khác	116.436.185	(15.089.150)	417.327.982	(15.089.150)
	1.733.490.785	(15.089.150)	3.371.277.460	(15.089.150)

7 PHẢI THU KHÁC

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
a) Ngắn hạn				
Phải thu về tiền tạm ứng	154.800.000	-	136.280.000	-
	154.800.000	-	136.280.000	-
b) Dài hạn				
Ký cược, ký quỹ	50.000.000	-	50.000.000	-
Phải thu khác	-	-	6.763.619.602	(4.734.533.721)
- Góp vốn hợp tác kinh doanh (i)	-	-	6.763.619.602	(4.734.533.721)
	50.000.000	-	6.813.619.602	(4.734.533.721)

(i) Đây là khoản góp vốn của Công ty theo Hợp đồng số 47/2010/HĐGV ngày 15/07/2010 cùng với Công ty CP In Sách giáo khoa tại thành phố Hà Nội và một số đơn vị khác thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để thực hiện dự án mở rộng mặt bằng sản xuất (làm kho, xưởng sản xuất) tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội theo hình thức tài sản đồng kiểm soát. Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư và được thuê đất, ký hợp đồng thuê đất và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 7.662 m². Tuy nhiên, do nhiều lý do khách quan Giấy chứng nhận đầu tư của Dự án được UBND Thành phố Hà Nội cấp đã hết hạn từ năm 2016. Vì thế, để triển khai dự án, các bên phải thực hiện các thủ tục để xin gia hạn Giấy chứng nhận đầu tư và Giấy phép xây dựng.

Ngày 04/05/2020, Dự án được UBND Thành phố Hà Nội gia hạn thời gian thuê đất 24 tháng để thực hiện dự án theo Quyết định số 1786/QĐ-UBND kể từ ngày ký quyết định gia hạn (04/05/2020). Công ty đã làm việc với các Sở ban ngành với đầu mối chủ trì là Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội để thực hiện thủ tục gia hạn thời gian thực hiện dự án đầu tư. Sau các ý kiến tham gia của các Sở ban ngành, ngày 18/11/2020 Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đã ban hành báo cáo thẩm định số 730/BC-KHĐT thẩm định việc đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án gửi UBND Thành phố. Trong đó Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kiến nghị UBND Thành phố chấp thuận phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo đề nghị của Nhà đầu tư, theo đó điều chỉnh thời gian khởi công và hoàn thành dự án từ 2020-2022 thay vì 2013-2016 như trước đây.

Ngày 07/12/2020, UBND Thành phố Hà Nội có văn bản chỉ đạo số 10816/VP-KT trong đó giao lại Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu kỹ ý kiến tham gia của UBND Huyện Đông Anh, Sở Tài nguyên Môi trường để làm rõ nguyên nhân chủ quan khách quan dự án chậm tiến độ, trách nhiệm và cam kết của Nhà đầu tư; rà soát lại nội dung thẩm định sự phù hợp về Quy hoạch của dự án; Kiểm tra lại nội dung đề xuất thời gian hoàn thành dự án (Quý 2/2022) đảm bảo phù hợp với thời hạn gia hạn sử dụng đất, nghiên cứu đánh giá lại hiệu quả đầu tư cho phù hợp với lộ trình chuyển đổi mục đích sử dụng của dự án; tham mưu báo cáo UBND Thành phố theo đúng quy định pháp luật. Ngày 27/01/2021, UBND huyện Đông Anh có văn bản số 235/UBND-TCKH đưa ra ý kiến về việc dự án chậm tiến độ, Nhà đầu tư không tuân thủ các quy định của pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu

tư, chức năng của dự án chưa phù hợp với Quy hoạch phân khu đô thị. Ngày 01/3/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố có văn bản số 816/KH&ĐT-NNS, theo đó, đề xuất Công ty CP In sách giáo khoa tại thành phố Hà Nội nghiên cứu các quy định của Luật đầu tư 2020 và ý kiến của UBND huyện Đông Anh để lập hồ sơ đề xuất chấp thuận điều chỉnh chủ trương dự án theo quy định.

Theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 21/01/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc thông qua chủ trương đồng ý chuyển nhượng lại toàn bộ phần vốn góp của Công ty hiện đang đầu tư tại Dự án mở rộng mặt bằng sản xuất kho tại Đông Anh, Hà Nội. Ngày 14/04/2022, Công ty đã ký hợp đồng chuyển nhượng vốn số 0504/2022/HDCNV/NBE-VSM để chuyển nhượng số vốn góp của mình tại dự án trên cho Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ VSM. Tại ngày 31/12/2022, Công ty đã hoàn thành thủ tục chuyển nhượng với giá chuyển nhượng là 7.905.100.000 VND (xem thêm tại Thuyết minh 25).

8 NỢ XẤU

Các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi:

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
	VND	VND	VND	VND
Công nợ tại cửa hàng 187B Giảng Võ và 18/30 Tạ Quang Bửu	3.013.888.150	-	3.013.888.150	-
Vốn góp hợp tác kinh doanh	-	-	6.763.619.602	2.029.085.881
Công ty Cổ phần Quốc Tế Việt Kim Long	132.931.595	-	132.931.595	-
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Lai Châu	546.418.996	213.121.468	667.139.325	333.569.662
Công ty CP Sách và TBTH Sơn La	4.411.802.377	2.334.642.858	-	-
Các khoản khác	15.089.150	-	15.089.150	-
	8.120.130.268	2.547.764.326	10.592.667.822	2.362.655.543

9 HÀNG TỒN KHO

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Nguyên liệu, vật liệu	1.381.264.507	-	1.372.148.219	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	124.792.364	-	227.676.020	-
Thành phẩm	5.605.647.878	(1.771.724.606)	7.048.497.906	(3.515.129.472)
Hàng hoá	12.521.081.759	(2.076.290.728)	10.053.477.606	(3.452.697.991)
	19.632.786.508	(3.848.015.334)	18.701.799.751	(6.967.827.463)

Tại ngày 31/12/2022, dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho lượng hàng tồn kho có giá gốc 3.848.015.334 VND là các loại sách và thiết bị tồn đọng, kém, mất phẩm chất khó có khả năng tiêu thụ.

10 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	<u>31/12/2022</u>	<u>01/01/2022</u>
	VND	VND
a) Ngắn hạn		
Thuế GTGT chờ kết chuyển	416.146.661	491.048.420
Chi phí tổ chức bản thảo, phí quản lý xuất bản	590.904.734	175.471.000
Chi phí sửa chữa văn phòng Công ty	363.373.546	124.003.335
	<u>1.370.424.941</u>	<u>790.522.755</u>
b) Dài hạn		
Chi phí hoàn thiện văn phòng	323.568.004	332.622.228
	<u>323.568.004</u>	<u>332.622.228</u>

11 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Phương tiện vận tải, truyền dẫn VND	Thiết bị, dụng cụ quản lý VND	Tài sản cố định khác VND	Cộng VND
Nguyên giá					
Số dư đầu kỳ	5.036.417.444	10.652.021.229	887.692.957	1.177.411.954	17.753.543.584
- Mua trong kỳ	-	1.278.231.837	-	613.266.214	1.891.498.051
Số dư cuối kỳ	5.036.417.444	11.930.253.066	887.692.957	1.790.678.168	19.645.041.635
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu kỳ	1.264.095.929	6.889.455.996	875.854.833	1.177.411.954	10.206.818.712
- Khấu hao trong kỳ	446.391.672	1.331.388.733	11.838.124	140.118.948	1.929.737.477
Số dư cuối kỳ	1.710.487.601	8.220.844.729	887.692.957	1.317.530.902	12.136.556.189
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu kỳ	3.772.321.515	3.762.565.233	11.838.124	-	7.546.724.872
Tại ngày cuối kỳ	3.325.929.843	3.709.408.337	-	473.147.266	7.508.485.446

Nguyên giá TSCĐ hữu hình cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 8.300.161.470 VNĐ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 6.750.517.702 VNĐ).

Trong kỳ, Công ty áp dụng khấu hao nhanh (với mức khấu hao không vượt quá 2 lần so với phương pháp khấu hao đường thẳng) đối với phương tiện vận tải, truyền dẫn, thiết bị dụng cụ quản lý và tài sản cố định khác. Khấu hao theo phương pháp này cao hơn so với khấu hao theo phương pháp đường thẳng là 257.186.598 VNĐ.

12 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất (*)	Phần mềm quản lý	Cộng
	VND	VND	VND
Nguyên giá			
Số dư đầu kỳ	20.300.000.000	160.000.000	20.460.000.000
Số dư cuối kỳ	<u>20.300.000.000</u>	<u>160.000.000</u>	<u>20.460.000.000</u>
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu kỳ	-	104.444.434	104.444.434
- Khấu hao trong kỳ	-	48.888.892	48.888.892
Số dư cuối kỳ	<u>-</u>	<u>153.333.326</u>	<u>153.333.326</u>
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu kỳ	20.300.000.000	55.555.566	20.355.555.566
Tại ngày cuối kỳ	<u>20.300.000.000</u>	<u>6.666.674</u>	<u>20.306.666.674</u>

(*) Quyền sử dụng đất là giá trị quyền sử dụng 02 lô đất tại Khu đô thị Văn Khê, Quận Hà Đông được Công ty mua để làm trụ sở, có thời gian sử dụng lâu dài nên Công ty không trích khấu hao.

13 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
Bên liên quan	22.833.126.782	22.833.126.782	6.016.862.795	6.016.862.795
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	22.689.736.117	22.689.736.117	5.241.831.628	5.241.831.628
Công ty CP Sách và Thiết Bị Trường học TP Hồ Chí Minh	-	-	775.031.167	775.031.167
Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	143.390.665	143.390.665	-	-
Bên khác	599.322.684	599.322.684	497.745.910	497.745.910
Công ty TNHH AloCorp	495.000.002	495.000.002	-	-
Nhà cung cấp khác	104.322.682	104.322.682	497.745.910	497.745.910
	<u>23.432.449.466</u>	<u>23.432.449.466</u>	<u>6.514.608.705</u>	<u>6.514.608.705</u>

14 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Bên liên quan	-	17.889.638
Công ty Cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông	-	17.889.638
Bên khác	98.348.245	651.736.717
Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Hà Tây	34.050.473	27.244.722
Khách hàng khác	64.297.772	624.491.995
	<u>98.348.245</u>	<u>669.626.355</u>

15 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số phải thu đầu kỳ	Số phải nộp đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	Số phải thu cuối kỳ	Số phải nộp cuối kỳ
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	-	373.997.086	1.622.149.272	1.513.003.760	-	483.142.598
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	2.237.117.972	5.760.959.027	6.454.537.813	-	1.543.539.186
Thuế thu nhập cá nhân	-	128.626.102	2.128.362.709	1.894.021.311	-	362.967.500
Thuế bảo vệ môi trường và các loại thuế khác	-	-	367.990.137	367.990.137	-	-
	-	2.739.741.160	9.879.461.145	10.229.553.021	-	2.389.649.284

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

16 CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Phí tổ chức bản thảo	172.372.348	190.118.812
	172.372.348	190.118.812

17 PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	101.811.330	91.339.675
Các khoản phải trả, phải nộp khác	495.401.709	353.270.604
- Hoa hồng môi giới	-	162.074.700
- Phải trả khác	495.401.709	191.195.904
	597.213.039	444.610.279

18 VỐN CHỦ SỞ HỮU

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn CSH	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu kỳ trước	50.000.000.000	9.208.310.062	2.042.829.569	11.444.767.071	72.695.906.702
Lãi trong kỳ trước	-	-	-	15.773.012.423	15.773.012.423
Chia cổ tức	-	-	-	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
Trích lập các quỹ	-	2.692.779.451	512.851.963	(3.205.631.414)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-	(2.051.407.853)	(2.051.407.853)
Số dư cuối kỳ trước	50.000.000.000	11.901.089.513	2.555.681.532	16.960.740.227	81.417.511.272
Số dư đầu kỳ này	50.000.000.000	11.901.089.513	2.555.681.532	16.960.740.227	81.417.511.272
Lãi trong kỳ này	-	-	-	21.100.632.812	21.100.632.812
Chia cổ tức	-	-	-	(5.500.000.000)	(5.500.000.000)
Trích lập các quỹ	-	5.541.108.697	788.650.621	(6.329.759.318)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-	(3.943.253.105)	(3.943.253.105)
Số dư cuối kỳ này	50.000.000.000	17.442.198.210	3.344.332.153	22.288.360.616	93.074.890.979

Theo nghị quyết số 05/NQ-ĐHCĐ ngày 07 tháng 04 năm 2022 thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021 như sau

	Tỷ lệ %	Số tiền VND
Kết quả kinh doanh sau thuế		15.773.012.423
Trích quỹ bổ sung vốn điều lệ	5,00%	788.650.621
Trích quỹ khen thưởng cán bộ công nhân viên	10,00%	1.577.301.242
Trích quỹ phúc lợi	10,00%	1.577.301.242
Trích quỹ khen thưởng ban điều hành	5,00%	788.650.621
Trích Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất	35,13%	5.541.108.697
Chi trả cổ tức	34,87%	5.500.000.000
<i>(Tương ứng mỗi cổ phần nhận 1.100 VND)</i>		
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại		-

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	31/12/2022 VND	Tỷ lệ %	01/01/2022 VND	Tỷ lệ %
Công ty TNHH MTV Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	23.000.000.000	46,00	23.000.000.000	46,00
Các cổ đông khác	27.000.000.000	54,00	27.000.000.000	54,00
	50.000.000.000	100%	50.000.000.000	100%

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu kỳ	50.000.000.000	50.000.000.000
- Vốn góp cuối kỳ	50.000.000.000	50.000.000.000
Cổ tức, lợi nhuận:		
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả đầu kỳ	-	-
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả trong kỳ	5.500.000.000	5.000.000.000
+ Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận kỳ trước	5.500.000.000	5.000.000.000
+ Cổ tức, lợi nhuận tạm chia trên lợi nhuận kỳ này	-	-
- Cổ tức, lợi nhuận đã chi trả bằng tiền trong kỳ	5.500.000.000	5.000.000.000
+ Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận kỳ trước	5.500.000.000	5.000.000.000
- Cổ tức, lợi nhuận còn phải trả cuối kỳ	-	-

d) Cổ phiếu

	31/12/2022	01/01/2022
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.000.000	5.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.000.000	5.000.000
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/ Cổ phiếu		

e) Các quỹ của công ty

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
- Quỹ đầu tư phát triển	17.442.198.210	11.901.089.513
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.344.332.153	2.555.681.532
	20.786.530.363	14.456.771.045

19 TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Doanh thu bán hàng hóa	652.804.472.481	553.565.066.251
Doanh thu bán thành phẩm	46.902.284.342	48.724.961.735
Doanh thu khác	1.054.909.092	1.054.909.092
	700.761.665.915	603.344.937.078
Trong đó: Doanh thu đối với các bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 31)	31.253.787.264	12.941.068.488

20 GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Giá vốn của hàng hoá đã bán	579.793.853.182	496.058.932.659
Giá vốn của thành phẩm đã bán	26.593.790.508	26.284.211.520
Giá vốn khác	754.647.024	754.647.024
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(3.119.812.129)	1.464.761.078
	604.022.478.585	524.562.552.281
Trong đó: Mua hàng từ các bên liên quan Tổng giá trị mua vào: (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 31)	582.038.356.497	492.340.004.229

21 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	50.063.375	9.451.622
Lãi bán các khoản đầu tư	-	3.750.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	129.570.000	128.930.000
Chiết khấu thanh toán, thu tiền phạt chậm thanh toán	846.973.904	1.532.080.681
	1.026.607.279	1.674.212.303
Trong đó: Doanh thu tài chính từ các bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại Thuyết minh 31)	129.570.000	128.930.000

22 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Lãi tiền vay	-	64.738.254
Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm	105.510.917	428.077.799
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh và tổn thất đầu tư	-	(292.212.500)
	105.510.917	200.603.553

23 CHI PHÍ BÁN HÀNG

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	11.660.898	6.709.313
Chi phí nhân công	18.821.976.154	15.414.975.089
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	644.998.008	1.342.167.383
Chi phí khấu hao tài sản cố định	381.479.837	315.279.970
Thuế, phí và lệ phí	384.323.733	324.619.365
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.502.694.278	7.434.117.166
Chi phí khác bằng tiền	17.330.447.166	12.408.696.081
	46.077.580.074	37.246.564.367

24 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Chi phí nhân công	11.055.454.464	8.516.301.411
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	496.038.041	401.707.562
Chi phí khấu hao tài sản cố định	842.499.508	1.449.436.113
Thuế, phí và lệ phí	223.824.435	180.159.305
Chi phí/Hoàn nhập dự phòng	(2.657.646.337)	2.653.551.744
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.924.470.569	2.411.142.551
Chi phí khác bằng tiền	10.609.390.516	7.075.076.019
	25.494.031.196	22.687.374.705

25 THU NHẬP KHÁC

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	100.000.000
Thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn hợp tác kinh doanh	7.905.100.000	-
Thu nhập khác	-	116.744.741
	7.905.100.000	216.744.741

26 CHI PHÍ KHÁC

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Các khoản bị phạt	1.580.409.978	98.759.730
Giá phí chuyển nhượng khoản vốn góp hợp tác kinh doanh	6.766.280.518	-
Các khoản khác	2.909.928	126.818.182
	8.349.600.424	225.577.912

27 CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	25.644.171.998	20.313.221.304
Các khoản điều chỉnh tăng	2.523.890.331	2.501.298.557
- Chi phí dự phòng khoản hợp tác kinh doanh	-	1.453.725.141
- Các khoản tiền phạt	1.580.409.978	98.759.730
- Khấu hao xe ô tô nguyên giá vượt 1,6 tỷ VND	487.980.353	666.313.686
- Thu lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành và các chi phí không được trừ khác	455.500.000	282.500.000
Các khoản điều chỉnh giảm	(5.450.366.400)	(128.930.000)
- Cổ tức, lợi nhuận được chia	(129.570.000)	(128.930.000)
- Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã loại trừ năm trước	(586.262.679)	-
- Hoàn nhập dự phòng khoản hợp tác kinh doanh	(4.734.533.721)	-
Thu nhập chịu thuế TNDN	22.717.695.929	22.685.589.861
Chi phí thuế TNDN hiện hành (Thuế suất 20%)	4.543.539.186	4.537.117.972
Các khoản điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các kỳ trước vào thuế TNDN phải nộp kỳ này	1.217.419.841	3.090.909
Thuế TNDN phải nộp đầu kỳ	2.237.117.972	1.536.948.603
Thuế TNDN đã nộp trong kỳ	(6.454.537.813)	(3.840.039.512)
Tổng thuế TNDN phải nộp cuối kỳ	1.543.539.186	2.237.117.972

28 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được thực hiện dựa trên các số liệu sau:

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Lợi nhuận thuần sau thuế	21.100.632.812	15.773.012.423
Các khoản điều chỉnh :		
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng ban điều hành (i)	5.275.158.203	3.154.602.485
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	15.825.474.609	12.618.409.938
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ	5.000.000	5.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.165	2.524

(i) Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng ban điều hành năm 2022 đang được tạm trích Theo Nghị quyết số 05/NQ-ĐHCD ngày 07 tháng 04 năm 2022 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc với dự kiến trích tổng tỷ lệ 25% Lợi nhuận sau thuế.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty không có các cổ phiếu có tiềm năng suy giảm lãi trên cổ phiếu.

29 CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	5.234.545.987	6.254.093.063
Chi phí nhân công	29.877.430.618	23.931.276.500
Chi phí công cụ, dụng cụ, đồ dùng	1.141.036.049	1.743.874.945
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.978.626.369	2.519.363.107
Thuế, phí và lệ phí	608.148.168	504.778.670
Chi phí/Hoàn nhập dự phòng	(2.657.646.337)	2.653.551.744
Chi phí dịch vụ mua ngoài	34.198.943.295	31.405.991.425
Chi phí khác bằng tiền	26.993.230.969	19.483.772.100
	97.374.315.118	88.496.701.554

30 NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trên báo cáo tài chính này.

31 NGHIỆP VỤ VÀ SÓ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách và mối quan hệ giữa các bên liên quan và Công ty như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ Phần sách và Thiết Bị Giáo Dục Cửu Long	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Nam	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	Đơn vị phụ thuộc của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển trường phổ thông Công nghệ giáo dục	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục tại Đà Nẵng	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Trung	Công ty con của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Tập đoàn ECI	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Sách Đại học - Dạy nghề	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần Sách Dân tộc	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
Công ty Cổ phần sách giáo dục tại Thành phố Hà Nội	Công ty liên kết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Ngoài các thông tin với các bên liên quan đã trình bày tại các thuyết minh trên, Công ty còn có các giao dịch phát sinh trong kỳ với các bên liên quan như sau:

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Doanh thu bán hàng	31.253.787.264	12.941.068.488
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam	26.678.520	-
Công ty Cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông	1.358.274.567	2.649.714.138
Công ty Cổ phần sách và Thiết Bị Giáo Dục Cửu Long	267.017.425	84.741.927
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	1.406.098.272	1.054.909.092
Công ty Cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	1.373.907.370	92.774.910
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng	13.600.482	2.881.000
Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	4.630.860.016	6.675.527.665
Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	211.401.656	396.148.800
Công ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Nam	642.907.680	36.474.600
Công ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Trung	17.496.000	93.702.050
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	21.305.545.276	1.852.132.591
Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Trường học TP Hồ Chí Minh	-	2.061.715
Mua hàng hóa dịch vụ	582.038.356.497	492.340.004.229
Công ty Cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông	166.572.540	94.066.145
Công ty Cổ Phần sách và Thiết Bị Giáo Dục Cửu Long	78.831.189	23.728.320
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	79.530.982	239.084.909
Công ty Cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	52.366.100	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Đà Nẵng	283.174.040	-
Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	17.351.067.646	6.737.567.139
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam	108.867.000	686.604.625
Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Trường học TP Hồ Chí Minh	62.812.228	7.109.459.913
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển trường phổ thông Công nghệ giáo dục	9.067.500	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	6.840.943.627	4.928.809.103
Công ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Nam	257.655.761	4.720.177.790
Công ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo dục Miền Trung	80.895.670	543.016.140
Công ty Cổ phần Tập đoàn ECI	21.516.267	48.448.668
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	548.959.356.642	458.547.030.237
Công ty Cổ phần Sách Đại học - Dạy nghề	1.972.804.560	3.191.437.910
Công ty Cổ phần Sách Dân tộc	378.032.443	126.185.344
Công ty Cổ phần sách giáo dục tại Thành phố Hà Nội	842.682.500	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	3.880.080.000	4.480.749.500
Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục tại Đà Nẵng	612.099.802	863.638.486

Doanh thu tài chính	272.068.173	1.532.080.681
Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội	272.068.173	1.532.080.681
Cổ tức, lợi nhuận được chia	129.570.000	128.930.000
Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển giáo dục Hà Nội	8.320.000	7.680.000
Công ty Cổ phần dịch vụ xuất bản giáo dục	121.250.000	121.250.000

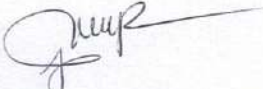
Thù lao, tiền lương và các khoản thu nhập khác của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát như sau:

	<u>Chức vụ</u>	<u>Năm 2022</u>	<u>Năm 2021</u>
		VND	VND
Ông Hà Sĩ Chuẩn	Chủ tịch HĐQT	286.000.000	193.000.000
Ông Dương Đình Thọ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	991.810.000	962.699.660
Ông Phạm Xuân Thương	Thành viên HĐQT	81.000.000	60.000.000
Bà Bùi Thị Thu Lan	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	807.015.050	776.972.000
Ông Nguyễn Châu Giang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc (miễn nhiệm ngày 01/07/2022)	312.531.155	648.998.500
Bà Ngô Phương Anh	Phó Tổng giám đốc	556.754.155	419.423.000
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Trưởng Ban kiểm soát	44.500.000	43.500.000
Bà Lê Thu Hương	Thành viên Ban kiểm soát	404.371.280	393.949.380
Bà Lê Hồng Phương	Thành viên Ban kiểm soát	335.028.405	328.830.500

Ngoài các giao dịch và số dư với các bên liên quan nêu trên, các bên liên quan khác không có giao dịch và số dư phát sinh trong kỳ.

32 SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.


Phạm Thị Chung
Người lập biểu


Bùi Thị Thu
Trưởng phòng kế toán


Dương Đình Thọ
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2023



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBGD MIỀN BẮC

Số: .03.../TTr-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và
kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023*

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Sách và TBGD miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

1. Mức cho thù lao HĐQT, BKS năm 2022: Không quá 5% lợi nhuận sau thuế (tương ứng số tiền: 1.055.031.641 đồng – Một tỷ, không trăm năm mươi năm triệu, không trăm ba mươi một ngàn, sáu trăm bốn một đồng) được tính vào chi phí SXKD theo quy định.
2. Kế hoạch chi thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023: Không quá 5% lợi nhuận sau thuế, được tính vào chi phí SXKD theo quy định.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBGD MIỀN BẮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04.../TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: **ĐHCD thường niên năm 2023 Công ty CP Sách và TBGD miền Bắc**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán (có đủ điều kiện để kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo thông báo của Bộ Tài chính) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *mn*



Số: 05./TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án vay vốn phục vụ SXKD năm 2023

Kính trình: **ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc;
- Căn cứ tình hình thực tế về yêu cầu SXKD và nhu cầu vốn lưu động trong năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án vay vốn phục vụ SXKD năm 2023 như sau:

1. Mục đích vay vốn:
 - Bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD.
 - Mở rộng thêm các mặt hàng kinh doanh mới gắn với phát hành SGK theo chương trình GDPT 2018.
2. Đối tượng cho vay: Ngân hàng, tổ chức tín dụng được pháp luật cho phép.
3. Hạn mức: Giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC năm 2022 và khả năng đáp ứng của Ngân hàng.
4. Thời hạn vay vốn: Không quá 12 tháng.
5. Lãi suất: Theo lãi suất quy định của bên cho vay, phù hợp với quy định của pháp luật.
6. Tài sản đảm bảo tiền vay: các tài sản thuộc sở hữu của Công ty và thuộc sở hữu hợp pháp của bên thứ ba.
7. Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện Phương án vay vốn, quyết định về việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc và/hoặc tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bên thứ 3 dùng làm tài sản đảm bảo cho Phương án vay vốn, quyết định thời điểm vay vốn phù hợp và các vấn đề liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện.
8. Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc thực hiện các công việc và quyết định các vấn đề được Đại hội cổ đông thường niên 2023 giao hoặc ủy quyền cho HĐQT trên đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

Số: 06.../TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các Hợp đồng mua bán năm 2023 thuộc thẩm quyền Đại hội

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Sách và TBGD miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và TBGD miền Bắc;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc với các đơn vị như sau:

1. Hợp đồng mua bán sách năm 2023 giữa Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc (Bên Mua) và NXBGDVN (Bên bán) - cổ đông sở hữu 46% vốn điều lệ của Công ty - gồm 2 hợp đồng với nội dung chính như sau:

- Hợp đồng mua bán sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2000 phục vụ năm học 2023-2024, trong đó hàng hoá giao dịch mua bán là sách giáo khoa, sách giáo viên theo chương trình giáo dục phổ thông 2000.
- Hợp đồng mua bán sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phục vụ năm học 2023-2024, trong đó hàng hoá giao dịch mua bán là sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

(Giá trị thực tế của mỗi hợp đồng căn cứ số lượng sách giao nhận cụ thể).

2. Hợp đồng mua bán sách năm 2023 giữa Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc (Bên bán) với các đơn vị có liên quan (Bên mua) gồm 2 hợp đồng với nội dung chính như sau:

- Hợp đồng mua bán sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2000 phục vụ năm học 2023-2024, trong đó hàng hoá giao dịch mua bán là sách giáo khoa, sách giáo viên theo chương trình giáo dục phổ thông 2000.
- Hợp đồng mua bán sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phục vụ năm học 2023-2024, trong đó hàng hoá giao dịch mua bán là sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Hợp đồng mua bán sách năm 2023 giữa Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc (bên Bán) với khách hàng có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản (ghi trên báo cáo tài chính năm 2022): gồm 2 hợp đồng với nội dung chính như sau:

- Hợp đồng mua bán sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2000 phục vụ năm học 2023-2024, trong đó hàng hoá giao dịch mua bán là sách giáo khoa, sách giáo viên theo chương trình giáo dục phổ thông 2000.
 - Hợp đồng mua bán sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phục vụ năm học 2023-2024, trong đó hàng hoá giao dịch mua bán là sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.
4. Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 uỷ quyền cho HĐQT chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung, các điều khoản chi tiết của các hợp đồng với các đối tượng trên.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Số: *CT*.../TTr-HDQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: *Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
và Bầu cử thay thế nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025*

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc.

- Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Bà Bùi Thị Thu Lan ngày 20/3/2023;

- Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Châu Giang ngày 21/3/2023;

Theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị của Công ty như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo danh sách sau:

- Bà Bùi Thị Thu Lan
- Ông Nguyễn Châu Giang

Thời gian miễn nhiệm kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 được thông qua.

2. Thông qua nội dung quy chế bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc nhiệm kỳ 2020 - 2025
(Nội dung Quy chế bầu cử chi tiết được đính kèm tờ trình này).

3. Thông qua danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:

Căn cứ các đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông Công ty, danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn để được bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc nhiệm kỳ 2020 - 2025 bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại
1		
2		
...		

Kính trình Đại hội đồng xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hà Nội ngày 21 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (sau đây gọi là Luật Doanh nghiệp);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (sau đây gọi là Công ty) tiến hành bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo các nội dung dưới đây:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục ứng cử và bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc.
- Các ứng viên tham gia ứng cử bầu vào thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện các nội dung của Quy định này.
- Các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 22/03/2023 có quyền bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT của Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc)

II. QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên HĐQT bầu thay thế: 02 người
- Nhiệm kỳ thành viên HĐQT: 2020-2025
- Số lượng ứng cử thành viên HĐQT: không hạn chế

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

a) Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 155 Luật Doanh nghiệp. Cụ thể:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

3. Thủ tục đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên HĐQT theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc được quyền ứng cử, đề cử trước 03 ngày trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

+ Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

+ Từ trên 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

+ Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

+ Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

+ Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

+ Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

+ Từ 70% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

+ Từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị, thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật (ứng viên được Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm phải đủ tiêu chuẩn tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 mục II Quy chế này).

4. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT bao gồm:

- Phiếu đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu đính kèm Quy chế này).

- Sơ yếu lý lịch ứng viên HĐQT (theo mẫu đính kèm Quy chế này).

- Bản sao công chứng các giấy tờ: Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân, chứng nhận trình độ chuyên môn và trình độ văn hóa nếu có.

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT phải được gửi về trụ sở Công ty trước 16h00 ngày 17/04/2023 theo địa chỉ sau:

+ Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc

+ Địa chỉ: Số 24+25 LK11 Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội.

HƯỚNG DẪN CÁCH THỨC BẦU THÀNH VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị

- Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín.

- Phương thức bầu dồn phiếu: mỗi cổ đông/đại diện ủy quyền có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu (x) với số thành viên được bầu.

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần trong tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng viên nào. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông trong phiếu bầu cử.

2. Phiếu bầu và cách thức ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông/đại diện ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT theo mã số cổ đông đăng ký tham dự.

- Các Phiếu bầu được đóng dấu treo của Công ty, trên mỗi phiếu bầu có tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền, tổng số quyền biểu quyết tối đa được tính theo nguyên tắc dồn phiếu. Khi cổ đông/đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra thông tin về mã số và số cổ phần, số phiếu biểu quyết ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu.

- Cổ đông/đại diện ủy quyền phải viết đầy đủ các thông tin được yêu cầu trên phiếu bầu.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;

3. Phiếu bầu hợp lệ

a) Về hình thức: Phiếu hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có dấu treo của Công ty, được viết bằng bút mực, không tẩy xóa, cạo sửa và phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

b) Về nội dung:

- Cổ đông, đại diện ủy quyền phải viết đầy đủ các thông tin được yêu cầu trên phiếu.

- Tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông trong phiếu bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

- Phiếu nộp trước khi Ban kiểm phiếu mở niêm phong thùng phiếu.

4. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

▪ Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Thông qua Quy chế bầu cử
- + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu
- + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu
- + Tổ chức kiểm phiếu
- + Lập Biên bản và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội

- Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực và tính bảo mật trong quá trình kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước Đại hội về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó niêm phong phiếu bầu cử, bàn giao dữ liệu liên quan đến bầu cử cho Chủ tọa Đại hội.

▪ Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi đã chốt danh sách ứng viên và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

▪ Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo tổng số quyền biểu quyết được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có tổng số quyền biểu quyết được bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT cần bầu.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % tổng số quyền biểu quyết tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

▪ Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu trắng, số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên HĐQT.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

- Những khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này là cơ sở pháp lý cho trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức vào ngày 21/04/2023.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Chuẩn

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2023

Số: 546/BB-ĐHCĐ

DỰ
THẢO



**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC**

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ MỤC ĐÍCH ĐẠI HỘI

1. Thời gian và địa điểm

Thời gian: Đại hội bắt đầu từ ... ngày 21 tháng 04 năm 2023.

Địa điểm: Số nhà 24+25, liên kè 11, Khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

2. Mục đích đại hội

Mục đích của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị công ty năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban điều hành;
- Báo cáo kết quả giám sát Công ty năm 2022 của Ban kiểm soát;
- Thông qua kết quả SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023;
- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế.
- Thông qua phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ nhu cầu SXKD năm 2023 của Công ty
- Thông qua thông qua các hợp đồng, giao dịch mua bán với cổ đông lớn; hợp đồng mua bán với đơn vị có liên quan; hợp đồng mua bán có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản (ghi trên Báo cáo tài chính năm 2022).

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Ban Chủ tọa Đại hội

- | | |
|---|---------------|
| - Ông Hà Sỹ Chuẩn, Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa. |
| - Ông Dương Đình Thọ, Ủy viên HĐQT kiêm TGD | - Thành viên. |
| - Bà Ngô Phương Anh, Phó TGD | - Thành viên. |

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- | | |
|---|---------------|
| - Bà Lê Thu Hương, TP. TC - HC, Ủy viên Ban Kiểm soát | - Trưởng ban. |
| - Bà Vũ Thị Huế, Phó TP. Kinh doanh | - Thành viên. |
| - Ông Vũ Đức Thịnh, Phó TP. Kế toán – Tài vụ | - Thành viên. |

3. Tổ thư ký

- | | |
|--|-------------------|
| - Bà Hồ Thị Thanh Trúc, Phó TP. Tổ chức – Hành chính | - Tổ trưởng |
| - Bà Phạm Thị Chung, CV Phòng Kế toán – Tài vụ | - Thành viên. |
| - Ông Phạm Tuấn Anh, CV Phòng Tổ chức – Hành chính | - Thư ký điện tử. |

4. Ban kiểm phiếu

- | | |
|---|---------------|
| - Ông Đinh Trọng Tâm, Trưởng phòng Kinh doanh | - Thành viên. |
| - Ông Nguyễn Hồng Minh, TP Quản lý In - Kho vận | - Thành viên. |
| - Ông Vũ Đức Thịnh, Phó TP. Kế toán – Tài Vụ | - Thành viên. |
| - Bà Nguyễn Thị Gấm, Phó phòng Kinh doanh | - Thành viên. |
| - Bà Hoàng Thị Tâm, CV Phòng Kinh doanh | - Thành viên. |

5. Ban Kiểm soát

- | | |
|---|---------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Ban KHTC-NXBGDVN | - Trưởng ban; |
| - Bà Lê Thu Hương, TP. Tổ chức – Hành chính | - Thành viên; |
| - Bà Lê Hồng Phương, Phó TP. Quản lý In – Kho Vận | - Thành viên. |

6. Hội đồng quản trị

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| - Ông Hà Sỹ Chuẩn | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Dương Đình Thọ | - Ủy viên |
| - Ông Phạm Xuân Thương | - Ủy viên |
| - Ông Nguyễn Châu Giang | - Ủy viên |
| - Bà Bùi Thị Thu Lan | - Ủy viên |

7. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

- | | |
|----------------------|----------------------|
| - Ông Dương Đình Thọ | - Tổng Giám đốc. |
| - Bà Ngô Phương Anh | - Phó Tổng Giám đốc. |
| - Ông Dương Xuân Mộc | - Phó Tổng Giám đốc. |
| - Bà Bùi Thị Thu | - Phụ trách Kế toán. |

8. Khách mời:

-
-

9. Các cổ đông của Công ty.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Thủ tục khai mạc đại hội

- Ban Tổ chức tổ chức đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
- Ban Tổ chức mời đại diện Ban Kiểm tra tư cách cổ đông là bà Lê Thu Hương Trưởng ban, đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông với các thông tin sau:

- ✓ Tổng số cổ đông có mặt tham dự trực tiếp Đại hội: ... cổ đông, nắm giữ ... cổ phần
- ✓ Tổng số cổ đông ủy quyền hợp lệ: ... cổ đông, nắm giữ cổ phần

- ✓ Tổng số cổ đông và người ủy quyền tham dự Đại hội: cổ đông chiếm% tổng số cổ đông của Công ty
- ✓ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: cổ phần chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương phiếu biểu quyết (Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết).

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tuyên bố cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc đủ điều kiện tiến hành theo Điều lệ của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc.

- Ban Tổ chức tiến hành các thủ tục: Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời, Ban Chủ tọa. Đại hội đồng cổ đông thông qua Ban Chủ tọa với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết dự họp.

- Đại diện Ban Chủ tọa giới thiệu thành phần Tổ thư ký, Ban Kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết dự họp.

- Đại diện Ban Chủ tọa giới thiệu chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết dự họp.

2. Nội dung Đại hội

Vào lúch00, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền là cổ đông đại diện cho cổ phần tương đương % tổng số cổ phần biểu quyết. Trong đó, số cổ đông tham dự trực tiếp là cổ đông đại diện cổ phần; số cổ đông dự họp ủy quyền là cổ đông đại diện cổ phần.

2.1 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị công ty năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023

a. Nội dung báo cáo: *theo tài liệu đính kèm*

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.2 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban điều hành

a. Nội dung báo cáo: *theo tài liệu đính kèm.*

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.3 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát năm 2022

a. Nội dung báo cáo: theo tài liệu đính kèm

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.4 Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023

a. Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền (đồng)
I. Kết quả SXKD		
Tổng doanh thu	đồng	709.693.373.194
Lợi nhuận trước thuế	đồng	25.644.171.998
Lợi nhuận sau thuế	đồng	21.100.632.812
Cổ tức	%	11%
II. Phân phối lợi nhuận:		
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	5% LNST	1.055.031.641
Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% LNST	1.055.031.641
Quỹ khen thưởng CBCNV	5% LNST	2.110.063.281
Quỹ phúc lợi	10% LNST	2.110.063.281
Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% LNST	1.055.031.641
Lợi nhuận còn lại	Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất	8.215.411.328

b. Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
I. Kết quả SXKD:	
Tổng doanh thu	720 tỉ đồng
Lợi nhuận trước thuế	20 tỉ đồng
Cổ tức	12%
II. Phân phối lợi nhuận:	
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	5% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ khen thưởng CBCNV	10% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ phúc lợi	10% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% Lợi nhuận sau thuế
Lợi nhuận còn lại	Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất

c. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.5 Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

a. Nội dung báo cáo: theo tài liệu đính kèm

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.6 Thông qua báo cáo chi trả thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023

a. Nội dung báo cáo: theo tài liệu đính kèm

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.7 Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán (có đủ điều kiện để kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo thông báo của Bộ Tài chính) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.8 Thông qua Tờ trình về phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty

a. Nội dung Tờ trình: theo tài liệu đính kèm

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.9 Thông qua Tờ trình về: hợp đồng mua bán với cổ đông lớn (NXBGDVN); hợp đồng mua bán với đơn vị có liên quan; hợp đồng mua bán có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản (ghi trên Báo cáo tài chính năm 2022).

a. Nội dung Tờ trình: theo tài liệu đính kèm

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2.10 Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế:

a. Nội dung Tờ trình: Theo tài liệu đính kèm

b. Kết quả biểu quyết:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết: tương đương ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
- + Tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không tán thành: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
- + Không có ý kiến: ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

c. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT:

STT	HỌ VÀ TÊN	Số quyền biểu quyết	KẾT QUẢ
1			Trúng cử thành viên HĐQT
2			Trúng cử thành viên HĐQT
...			

3. Ý kiến thảo luận tại đại hội.

...

4. Thủ tục bế mạc đại hội

Thư ký đại hội trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội để Đại hội cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2023 ngay tại Đại hội với tỷ lệ tán thành: phiếu biểu quyết, chiếm ... % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội kết thúc vào ...h... phút cùng ngày ./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Hà Sỹ Chuẩn

Số: /NQ-ĐHCB

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2023

DỰ
THẢO



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc;
 - Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc ngày 21/04/2023,
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Bắc đã thảo luận và nhất trí

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị công ty năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban điều hành

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát năm 2022

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023

1. Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2022:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền (đồng)
I. Kết quả SXKD		
Tổng doanh thu	đồng	709.693.373.194

Lợi nhuận trước thuế	đồng	25.644.171.998
Lợi nhuận sau thuế	đồng	21.100.632.812
Cổ tức	11%	11%
II. Phân phối lợi nhuận:		
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	5% LNST	1.055.031.641
Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% LNST	1.055.031.641
Quỹ khen thưởng CBCNV	5% LNST	2.110.063.281
Quỹ phúc lợi	10% LNST	2.110.063.281
Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% LNST	1.055.031.641
Lợi nhuận còn lại	Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất	8.215.411.328

2. Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
I. Kết quả SXKD:	
Tổng doanh thu	720.000.000.000 đồng
Lợi nhuận trước thuế	20.000.000.000 đồng
Cổ tức	12%
II. Phân phối lợi nhuận:	
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	5% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ bổ sung vốn điều lệ	5% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ khen thưởng CBCNV	10% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ phúc lợi	10% Lợi nhuận sau thuế
Quỹ khen thưởng Ban điều hành	5% Lợi nhuận sau thuế

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
Lợi nhuận còn lại	Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6: Thông qua báo cáo chi trả thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023

- Năm 2022: Không quá 5% lợi nhuận sau thuế là ... đồng (... đồng).
- Kế hoạch năm 2023: Không quá 5% lợi nhuận sau thuế, được tính vào chi phí SXKD theo quy định.

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán (có đủ điều kiện để kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo thông báo của Bộ Tài chính) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8: Thông qua phương án vay vốn của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9: Thông qua các hợp đồng mua bán với cổ đông lớn (NXBGDVN); hợp đồng mua bán với đơn vị có liên quan; hợp đồng mua bán có giá trị từ 35% trở lên trên tổng tài sản (ghi trên Báo cáo tài chính năm 2022).

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ ...% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

STT	HỌ VÀ TÊN	Số phiếu biểu quyết	KẾT QUẢ
1			Trúng cử thành viên HĐQT
2			Trúng cử thành viên HĐQT
...			

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Như điều 14;
- UBCKNN, Sở GDCKHN (để b/c);
- NXBGDVN (để b/c);
- HĐQT, BKS;
- CBTT;
- Lưu VT.

Hà Sỹ Chuẩn